

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10
PHÒNG TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: 224 /PTP

Quận 10, ngày 21 tháng 5 năm 2020

Về việc phát hành
tài liệu tuyên truyền pháp luật

Kính gửi: Ủy ban nhân dân 15 phường.

Hiện nay dịch COVID-19 vẫn đang ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế, đời sống của người dân và đang được người dân rất quan tâm.

Thực hiện Công văn số 2074/STP-PBGDPL ngày 05/5/2020 của Sở Tư pháp về việc tiếp tục tăng cường tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống dịch COVID-19.

Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Quận 10. Phòng Tư pháp đã tiến hành biên soạn tài liệu tuyên truyền “một số quy định về Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm” và tài liệu “5 điều cần làm để phòng, chống dịch COVID-19”.

Nay Phòng Tư pháp đề nghị Ủy ban nhân dân 15 phường tổ chức in ấn, phát hành tài liệu tuyên truyền “một số quy định về Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm” và tài liệu “5 điều cần làm để phòng, chống dịch COVID-19” đến Khu phố, Tổ dân phố và các hộ dân để người dân nắm được một số quy định pháp luật về Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm. Qua đó, giúp việc phối hợp giữa chính quyền và người dân trong việc phòng, chống dịch COVID-19 đạt được kết quả tốt.

Đề nghị Ủy ban nhân dân 15 phường quan tâm thực hiện và báo cáo về Phòng Tư pháp qua hộp thư điện tử tuphap.q10@tphcm.gov.vn trước ngày 28/5/2020 để Phòng Tư pháp tổng hợp báo cáo Sở Tư pháp và Ủy ban nhân dân Quận 10./.

(Đính kèm hai loại tài liệu truyền truyền “Một số quy định về Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm” và tài liệu “5 điều cần làm để phòng, chống dịch COVID-19”).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, Dững.



Trần Văn Phước



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10

PHÒNG TƯ PHÁP

MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ

LUẬT PHÒNG, CHỐNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM

* **Bệnh truyền nhiễm** là bệnh lây truyền trực tiếp hoặc gián tiếp từ người hoặc từ động vật sang người do tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.

* **Nguyên tắc phòng, chống bệnh truyền nhiễm (Điều 4)**

- Lấy phòng bệnh là chính trong đó thông tin, giáo dục, truyền thông, giám sát bệnh truyền nhiễm là biện pháp chủ yếu. Kết hợp các biện pháp chuyên môn kỹ thuật y tế với các biện pháp xã hội, hành chính trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Thực hiện việc phối hợp liên ngành và huy động xã hội trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm; lồng ghép các hoạt động phòng, chống bệnh truyền nhiễm vào các chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

- Công khai, chính xác, kịp thời thông tin về dịch.

- Chủ động, tích cực, kịp thời, triệt để trong hoạt động phòng, chống dịch.

* **Trách nhiệm trong phòng, chống bệnh truyền nhiễm (Khoản 3, Điều 7)**

Cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tại Việt Nam có trách nhiệm tham gia phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo quy định.

* **Những hành vi bị nghiêm cấm (Điều 8)**

- Cố ý làm lây lan tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.

- Người mắc bệnh truyền nhiễm, người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm và người mang mầm bệnh truyền nhiễm làm các công việc dễ lây truyền tác nhân gây bệnh truyền nhiễm theo quy định của pháp luật.

- Che giấu, không khai báo hoặc khai báo không kịp thời các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm theo quy định của pháp luật.

- Cố ý khai báo, thông tin sai sự thật về bệnh truyền nhiễm.

- Phân biệt đối xử và đưa hình ảnh, thông tin tiêu cực về người mắc bệnh truyền nhiễm.

- Không triển khai hoặc triển khai không kịp thời các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo quy định của pháp luật.

- Không chấp hành các biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

* **Chế độ thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm (Điều 10; Điều 11)**

- Mọi người đều được tiếp cận với thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Người mắc bệnh truyền nhiễm, người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm, người mang mầm bệnh truyền nhiễm, những người trong gia đình họ và các đối tượng trong vùng có dịch, vùng có nguy cơ dịch được ưu tiên tiếp cận thông tin, giáo dục, truyền thông về phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

- Thông tin phải chính xác, rõ ràng, dễ hiểu, thiết thực, kịp thời, phù hợp với đối tượng, truyền thống văn hoá, dân tộc, đạo đức xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng và phong tục tập quán.

* **Vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân (Khoản 1, Khoản 2, Điều 13)**

- Cơ sở giáo dục phải xây dựng ở nơi cao ráo, sạch sẽ, xa nơi ô nhiễm, đủ nước sinh hoạt, công trình vệ sinh; phòng học phải thông thoáng, đủ ánh sáng; thực phẩm sử dụng trong cơ sở giáo dục phải bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn.

- Cơ sở giáo dục có trách nhiệm giáo dục cho người học về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm bao gồm vệ sinh cá nhân, vệ sinh trong sinh hoạt, lao động và vệ sinh môi trường.

* **Vệ sinh trong cung cấp nước sạch, vệ sinh nguồn nước sinh hoạt (Khoản 5, Điều 14)**

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm bảo vệ, giữ gìn vệ sinh, không để ô nhiễm nguồn nước sinh hoạt.

* **Vệ sinh trong chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, tiêu hủy gia súc, gia cầm và động vật khác (Khoản 1, Điều 15)**

Việc chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, tiêu hủy gia súc, gia cầm và động vật khác phải bảo đảm vệ sinh, không gây ô nhiễm môi trường, nguồn nước sinh hoạt hoặc làm phát tán tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.

* **Vệ sinh an toàn thực phẩm (Khoản 1, Khoản 2, Điều 16)**

- Tổ chức, cá nhân trồng trọt, chăn nuôi, thu hái, đánh bắt, sơ chế, chế biến, bao gói, bảo quản, vận chuyển, buôn bán thực phẩm có trách nhiệm bảo đảm cho thực phẩm không bị nhiễm tác nhân gây bệnh truyền nhiễm và thực hiện các quy định khác của pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Người tiêu dùng có quyền được cung cấp thông tin về vệ sinh an toàn thực phẩm; có trách nhiệm thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện đầy đủ các hướng dẫn về vệ sinh an toàn thực

phẩm, khai báo ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua đường thực phẩm.

* **Vệ sinh an toàn thực phẩm (Khoản 1, Khoản 2, Điều 16)**

- Tổ chức, cá nhân trồng trọt, chăn nuôi, thu hái, đánh bắt, sơ chế, chế biến, bao gói, bảo quản, vận chuyển, buôn bán thực phẩm có trách nhiệm bảo đảm cho thực phẩm không bị nhiễm tác nhân gây bệnh truyền nhiễm và thực hiện các quy định khác của pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Người tiêu dùng có quyền được cung cấp thông tin về vệ sinh an toàn thực phẩm; có trách nhiệm thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, thực hiện đầy đủ các hướng dẫn về vệ sinh an toàn thực phẩm, khai báo ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua đường thực phẩm.

* **Vệ sinh trong xây dựng (Khoản 3, Khoản 4, Điều 17)**

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh truyền nhiễm, các cơ sở có nguy cơ làm lây truyền tác nhân gây bệnh truyền nhiễm phải có khoảng cách an toàn về môi trường đối với khu dân cư, khu bảo tồn thiên nhiên theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc bảo đảm vệ sinh trong xây dựng.

* **Vệ sinh trong việc quàn, ướp, mai táng, di chuyển thi thể, hài cốt (Khoản 1, Điều 18)**

Người tử vong phải được tổ chức mai táng chậm nhất là 48 giờ sau khi chết, trừ trường hợp thi thể được bảo quản theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế; đối với người mắc bệnh truyền nhiễm hoặc bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A tử vong thì thi thể phải được diệt khuẩn và tổ chức mai táng trong thời hạn 24 giờ.

* **Các hoạt động khác trong vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm (Điều 19)**

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân phải thực hiện biện pháp bảo đảm về vệ sinh nơi ở, nơi công cộng, nơi sản xuất, kinh doanh, phương tiện giao thông, xử lý chất thải công nghiệp, sinh hoạt và các biện pháp bảo đảm khác về vệ sinh theo quy định của pháp luật có liên quan để không làm phát sinh, lây lan bệnh truyền nhiễm.

- Mọi người có trách nhiệm thực hiện vệ sinh cá nhân để phòng bệnh truyền nhiễm.

* **Giám sát bệnh truyền nhiễm (Khoản 1, Điều 21)**

Trong trường hợp cần thiết, cơ quan y tế có thẩm quyền được lấy mẫu xét nghiệm ở người bị nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm để giám sát.

*** Sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế tự nguyện (Khoản 1, Điều 28)**

Mọi người có quyền sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế để bảo vệ sức khoẻ cho mình và cho cộng đồng.

*** Sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc (Điều 29)**

- Người có nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm tại vùng có dịch và đến vùng có dịch bắt buộc phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế đối với các bệnh có vắc xin, sinh phẩm y tế phòng bệnh.

- Trẻ em, phụ nữ có thai phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc đối với các bệnh truyền nhiễm thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Cha, mẹ hoặc người giám hộ của trẻ em và mọi người dân có trách nhiệm thực hiện yêu cầu của cơ sở y tế có thẩm quyền trong việc sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.

- Miễn phí sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc trong các trường hợp sau:

+ Người có nguy cơ mắc bệnh truyền nhiễm tại vùng có dịch;

+ Người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đến vùng có dịch;

+ Trẻ em, phụ nữ có thai phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc đối với các bệnh truyền nhiễm thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng.

*** Trách nhiệm của người bệnh, người nhà người bệnh trong phòng lây nhiễm bệnh truyền nhiễm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Điều 34)**

- Người bệnh có trách nhiệm:

+ Khai báo trung thực diễn biến bệnh;

+ Tuân thủ chỉ định, hướng dẫn của thầy thuốc, nhân viên y tế và nội quy, quy chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

+ Đối với người mắc bệnh truyền nhiễm thuộc nhóm A ngay sau khi xuất viện phải đăng ký theo dõi sức khỏe với y tế xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

- Người nhà người bệnh có trách nhiệm thực hiện chỉ định, hướng dẫn của thầy thuốc, nhân viên y tế và nội quy, quy chế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

*** Đưa tin về tình hình dịch (Điều 41)**

Các cơ quan thông tin đại chúng có trách nhiệm đưa tin chính xác, kịp thời và trung thực về tình hình sau khi dịch đã được công bố và công bố hết dịch theo đúng nội dung do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về y tế cung cấp.

*** Khai báo, báo cáo dịch (Khoản 1, Điều 47)**

- Khi có dịch, người mắc bệnh dịch hoặc người phát hiện trường hợp mắc bệnh dịch hoặc nghi ngờ mắc bệnh dịch phải khai báo cho cơ quan y tế gần nhất trong thời gian 24 giờ, kể từ khi phát hiện bệnh dịch.

*** Tổ chức cách ly y tế (Khoản 1, Khoản 2, Điều 49)**

- Người mắc bệnh dịch, người bị nghi ngờ mắc bệnh dịch, người mang mầm bệnh dịch, người tiếp xúc với tác nhân gây bệnh dịch theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế phải được cách ly.

- Hình thức cách ly bao gồm cách ly tại nhà, tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc tại các cơ sở, địa điểm khác.

*** Vệ sinh, diệt trùng, tẩy uế trong vùng có dịch (Khoản 3, Điều 50)**

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện các biện pháp vệ sinh, diệt trùng, tẩy uế theo hướng dẫn của cơ quan y tế có thẩm quyền; trường hợp không tự giác thực hiện thì cơ quan y tế có quyền áp dụng các biện pháp vệ sinh, diệt trùng, tẩy uế bắt buộc.

*** Các biện pháp bảo vệ cá nhân (Khoản 1, Điều 51)**

Người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc bệnh dịch phải thực hiện một hoặc một số biện pháp bảo vệ cá nhân sau đây:

+ Trang bị bảo vệ cá nhân;

+ Sử dụng thuốc phòng bệnh;

+ Sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế để phòng bệnh;

+ Sử dụng hoá chất diệt khuẩn, hoá chất phòng trung gian truyền bệnh.

*** Các biện pháp chống dịch khác trong thời gian có dịch (Khoản 1, Điều 52)**

Trong trường hợp cần thiết, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có thể áp dụng các biện pháp chống dịch sau đây:

+ Tạm đình chỉ hoạt động của cơ sở dịch vụ ăn uống công cộng có nguy cơ làm lây truyền bệnh dịch tại vùng có dịch;

+ Cấm kinh doanh, sử dụng loại thực phẩm được cơ quan y tế có thẩm quyền xác định là trung gian truyền bệnh dịch;

+ Hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ các hoạt động, dịch vụ tại nơi công cộng tại vùng có dịch.

*** Các biện pháp được áp dụng trong tình trạng khẩn cấp về dịch (Khoản 2, Điều 54)**

- Huy động, trưng dụng các nguồn lực để chống dịch theo quy định pháp luật.

- Đặt biển báo hiệu, trạm gác và hướng dẫn việc đi lại tránh vùng có dịch;

- Yêu cầu kiểm tra và xử lý y tế đối với phương tiện vận tải trước khi ra khỏi vùng có dịch;

- Cấm tập trung đông người và các hoạt động khác có nguy cơ làm lây truyền bệnh dịch tại vùng có dịch;

- Cấm người, phương tiện không có nhiệm vụ vào ổ dịch;

- Tỏ chức tẩy uế, khử độc trên phạm vi rộng;

- Tiêu hủy động vật, thực phẩm và các vật khác có nguy cơ làm lây lan bệnh dịch sang người.

*** Một số mức xử phạt vi phạm quy định về áp dụng biện pháp chống dịch (theo Điều 11 Nghị định 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ)**

- Cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây (khoản 1):

+ Không thực hiện biện pháp bảo vệ cá nhân đối với người tham gia chống dịch và người có nguy cơ mắc bệnh dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế;

+ Không thông báo Ủy ban nhân dân và cơ quan y tế dự phòng trên địa bàn về các trường hợp mắc bệnh dịch theo quy định của pháp luật.

- Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây (khoản 2):

+ Che dấu tình trạng bệnh của mình hoặc của người khác khi mắc bệnh truyền nhiễm đã được công bố là có dịch;

+ Không thực hiện hoặc từ chối thực hiện các biện pháp vệ sinh, diệt trùng, tẩy uế trong vùng có dịch.

- Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây (Khoản 4):

+ Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp tạm đình chỉ hoạt động của cơ sở dịch vụ ăn uống công cộng có nguy cơ làm lây truyền bệnh dịch tại vùng có dịch.

+ Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp cấm kinh doanh, sử dụng loại thực phẩm là trung gian truyền bệnh.

+ Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng.

- Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi không thực hiện quyết định cấm tập trung đông người tại vùng đã được ban bố tình trạng khẩn cấp về dịch (Điều b, Khoản 6)/.

**ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10
PHÒNG TƯ PHÁP**

**5 ĐIỀU CẦN LÀM
ĐỂ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19**

1. Ở NHÀ

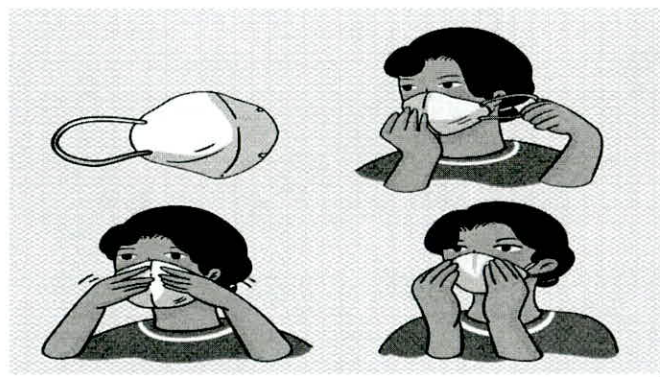


Ở nhà, hạn chế tối đa ra đường, chỉ ra đường khi thật sự cần thiết

2. ĐEO KHẨU TRANG

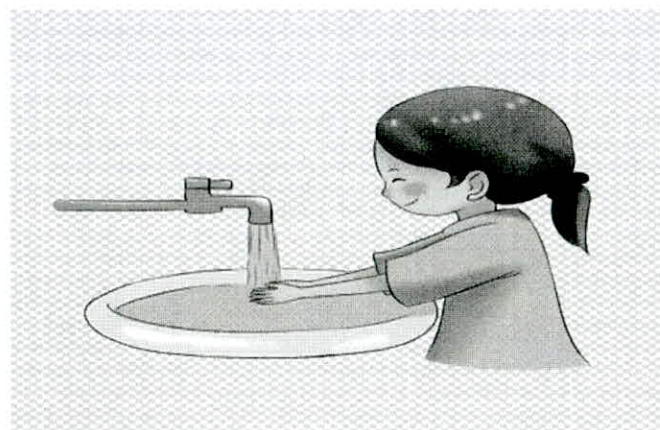


Luôn đeo khẩu trang khi đi ra ngoài đường



- Đeo khẩu trang đúng cách.
- Khi sử dụng khẩu trang, hãy chắc chắn rằng khẩu trang che kín miệng và mũi.
- Tránh chạm tay vào khẩu trang khi đang sử dụng.

3. RỬA TAY



Rửa tay thường xuyên



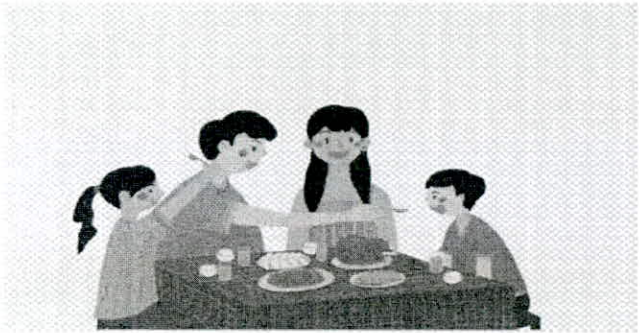
Rửa tay sau khi ho, hắt hơi



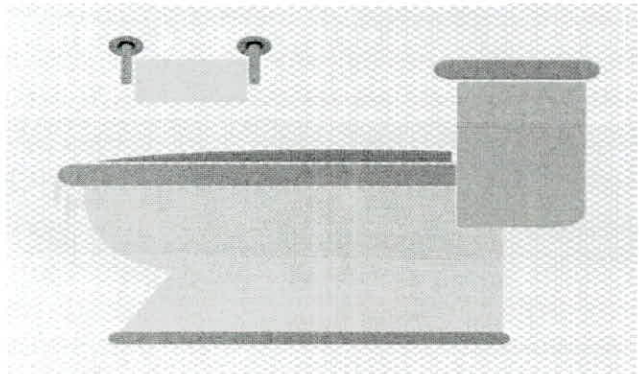
Rửa tay
sau khi chăm sóc người ốm



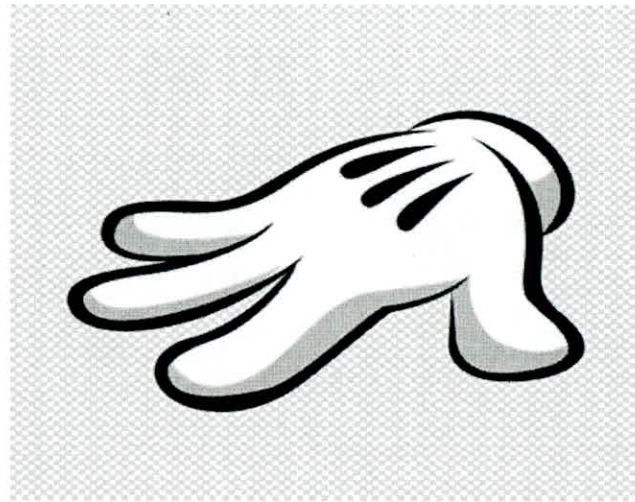
Rửa tay sau khi nấu ăn



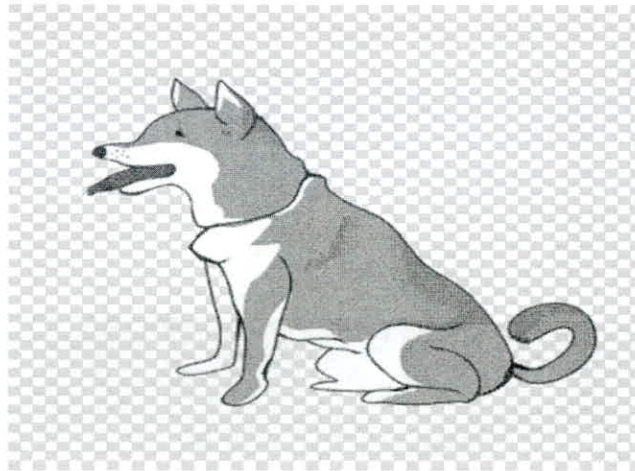
Rửa tay trước khi ăn cơm



Rửa tay sau khi đi vệ sinh

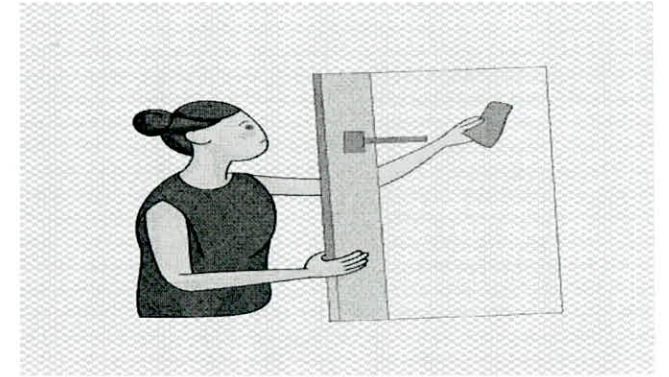


Rửa tay sau khi tay bị bẩn



Rửa tay sau khi xử lý
động vật hoặc chất thải
của động vật

4. LUÔN LAU RỬA CÁC BỀ MẶT VẬT DỤNG



5. THỰC HIỆN KHAI BÁO Y TẾ, CẬP NHẬT TÌNH HÌNH SỨC KHỎE HÀNG NGÀY, GIỮ LIÊN HỆ THƯỜNG XUYÊN VỚI CÁN BỘ Y TẾ, CƠ SỞ Y TẾ

